

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 98 /CV.UDEC

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 4 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (UDEC)
- Mã chứng khoán: UDC
- Địa chỉ trụ sở chính: 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT
- Điện thoại : 064.3859 617
- Fax : 064.3859 618
- Người thực hiện công bố thông tin: Võ Thành Tài Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc công ty
- Loại thông tin công bố:  định kỳ;  bất thường;  24h;  theo yêu cầu.

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu công bố thông tin:

- + Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
- + Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**\*Tài liệu đính kèm:**

- + *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/BBH.ĐHĐCĐ-UDEC ngày 27/4/2017.*
- + *Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-UDEC ngày 27/4/2017.*

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.UDEC.

**TUO NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Võ Thành Tài*

Số : 01 /BBH . ĐHĐCĐ - UDEC

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 4 năm 2017.

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ**  
**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

**Tên viết tắt:** UDEC

**Trụ sở chính:** Số 37 đường 3 Tháng 2, phường 8, TP Vũng Tàu, tỉnh BR – VT;

**Điện thoại:** 064.3852738 - 3859617 **Fax:** 064.3859618

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số:** 3500101308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 8 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 15/5/2014.

**NỘI DUNG KỲ HỌP**

**PHẦN I: THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM**

Vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 27 tháng 4 năm 2017, tại Hội trường Công ty, số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**PHẦN II: THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

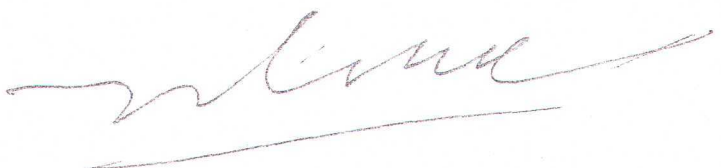
**1. Thành phần tham dự:**

- a. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành Công ty;
- b. Các cổ đông: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chốt đến ngày 22/3/2017 và người được ủy quyền của cổ đông có mặt tham dự.

**2. Tính hợp pháp và hợp lệ của Đại hội:**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 35.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 22/3/2017 là 881 cổ đông.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự là: 881 cổ đông, đại diện cho 34.706.000 cổ phần được quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự ngày hôm nay là: 41 cổ đông, đại diện cho 24.279.502 cổ phần, chiếm 69,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.





- Tất cả các cổ đông đều đủ điều kiện tham dự đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

### **PHẦN III. GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH**

\* Đoàn Chủ tịch gồm có:

- Ông Trần Thái Hòa - Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ trì đại hội
- Ông Hồ Thanh Côn - Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Võ Thành Tài - Thành viên Hội đồng quản trị.

### **PHẦN IV. GIỚI THIỆU VÀ BẦU BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

\* Đại hội đã biểu quyết và bầu Thư ký Đại hội gồm có:

- Ông : Lê Thanh Nghị - TP. Kế hoạch - Kinh doanh - Trưởng ban thư ký.
- Bà : Đặng Thị Hiệp - Thành viên ban thư ký.

### **PHẦN V. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Ông Trần Thái Hòa – Chủ tọa đại hội thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc tại Đại hội với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **PHẦN VI. GIỚI THIỆU VÀ BẦU BAN KIỂM PHIẾU**

\* Ban kiểm phiếu gồm có:

- Ông : Nguyễn Công Thao.
- Bà : Lê Thị Hoa.
- Bà : Nguyễn Thị Trúc Ly.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

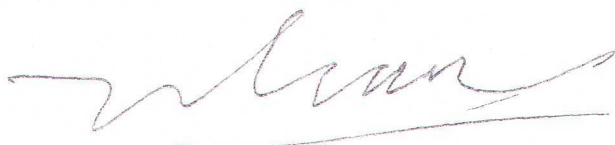
### **PHẦN VII. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

Đại hội đồng cổ đông đã nghe Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm soát trình bày các báo cáo và tờ trình gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 của Công ty (Đính kèm báo cáo số 76/BC.UDEC ngày 08/4/2017).

2. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 (Đính kèm tờ trình số 05/TTr.HĐQT.UDEC ngày 08/4/2017).

3. Báo cáo về quản trị kết quả hoạt động của của Hội đồng quản trị ( báo cáo số 09/BC.HĐQT.UDEC ngày 25/4/2017).



4. Báo cáo của Ban kiểm soát (Đính kèm báo cáo số 01/BC.BKS.UDEC ngày 08/4/2017).

5. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2016 (Đính kèm tờ trình số 10/TTr.HĐQT.UDEC ngày 25/4/2017).

6. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính 2017 (Đính kèm tờ trình số 07/TTr.HĐQT.UDEC ngày 08/4/2017).

7. Tờ trình bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 (Đính kèm tờ trình số 08/TTr.HĐQT.UDEC ngày 08/4/2017).

## **PHẦN VIII. THẢO LUẬN VÀ GIẢI ĐÁP Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG**

### **A. Ý kiến của cổ đông:**

\* Ông Trịnh Hàng, nắm giữ 11.700 cổ phần có ý kiến:

Tôi chia sẻ khó khăn với Công ty theo như nội dung các báo cáo đã trình bày trước Đại hội. Tuy nhiên, còn một số các công việc vẫn chưa hoàn thành, Ban lãnh đạo Công ty cần xác định mốc thời gian thực hiện xong các công việc còn tồn đọng, từ đó phân công, phân nhiệm cho cán bộ thực hiện công việc.

Đối với định hướng phát triển của Công ty, Ban lãnh đạo của Công ty cũng cần xem xét định hướng các lĩnh vực phù hợp, đặt ra các mốc thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành, phân công cho từng cán bộ thực hiện và có giải pháp nguồn lực từ đâu để triển khai thực hiện dự án, công việc.

### **B. Giải đáp ý kiến của cổ đông:**

\* Ông Hồ Thanh Côn - Tổng Giám đốc Công ty đã giải trình ý kiến của ông Trịnh Hàng. Theo đó, từng nội dung công việc được đặt ra trong báo cáo của Tổng Giám đốc đã được Công ty xác định rõ thời điểm đầu tư, nguồn vốn đầu tư, nguồn nhân lực để thực hiện các công việc cụ thể. Công ty đã phân công nhiệm vụ cho từng bộ phận, cá nhân.

## **PHẦN IX. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA**

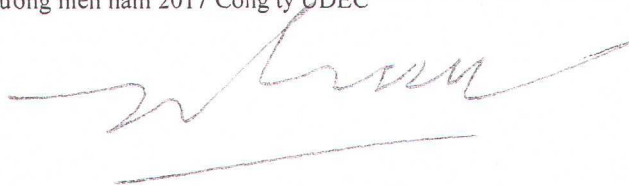
Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu thông qua các nội dung trình bày tại Đại hội, kết quả như sau:

### **1. Thông qua báo cáo hoạt động SXKD năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017**

Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

#### **a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2016:**

- Tổng giá trị SXKD	:	1.090,29 tỷ đồng, đạt 92,3% kế hoạch.
- Tổng doanh thu	:	986,69 tỷ đồng, đạt 93,6% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế	:	7,27 tỷ đồng, đạt 72,6% kế hoạch.





**b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:**

- Tổng giá trị SXKD : 683,83 tỷ đồng, bằng 62,72% thực hiện năm 2016.
- Tổng doanh thu : 618,84 tỷ đồng, bằng 62,72% thực hiện năm 2016.
- Lợi nhuận trước thuế : 18,47 tỷ đồng, bằng 254,23% thực hiện năm 2016.

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- + Tán thành: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 1.300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

**2. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016:**

**a. Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng:**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	959.638.433.862
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	42.508.713.963
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	201.912.285.231
1.3	Hàng tồn kho	204.900.638.358
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	28.391.699.983
1.5	Tài sản cố định	42.173.339.222
1.6	Bất động sản đầu tư	15.562.654.545
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	324.824.220.667
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	98.537.100.004
1.9	Tài sản dài hạn khác	427.781.889
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	594.862.536.922
2.1	Nợ ngắn hạn	384.995.742.868
2.2	Nợ dài hạn	209.866.794.054
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	364.775.896.940
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)



3.4	Quỹ đầu tư phát triển	8.676.752.674
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	5.750.069.416
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	915.051.015.685
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	909.091.107.985
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	1.940.174.654
4.3	- Thu nhập khác	4.019.733.046
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	33.941.907.972
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.143.457.527
7	Lợi nhuận khác	2.606.611.889
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.750.069.416
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.750.069.416

**b. Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất:**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.078.984.984.879
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	42.726.626.365
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	209.833.649.563
1.3	Hàng tồn kho	222.063.702.173
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	28.792.137.323
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	6.775.306.874
1.6	Tài sản cố định	77.696.839.281
1.7	Bất động sản đầu tư	90.566.572.237
1.8	Tài sản dở dang dài hạn	386.908.073.661
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	17.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	13.222.059.703
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	669.297.089.788
2.1	Nợ ngắn hạn	396.116.014.111
2.2	Nợ dài hạn	273.181.075.677
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	409.687.895.091






3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	17.813.281.480
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	5.005.706.843
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	35.595.196.217
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	986.685.990.779
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	978.217.234.537
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	822.473.822
4.3	- Thu nhập khác	7.646.282.420
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	58.469.204.104
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.056.524.597
7	Lợi nhuận khác	4.208.959.386
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.265.483.983
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.165.604.983
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.159.898.140
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	5.005.706.843
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	144

*\* Tỷ lệ biểu quyết:*

- + *Tán thành: 24.279.502 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

### **3. Thông qua Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016**

*\* Tỷ lệ biểu quyết:*

- + *Tán thành: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không có ý kiến: 1.300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*

### **4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016**

*\* Tỷ lệ biểu quyết:*

- + *Tán thành: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*



- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 1.300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

#### 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

Phương án phân phối lợi nhuận cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2016	5.005.706.843
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để trích lập các quỹ và chia cổ tức. <i>Trong đó:</i>	5.005.706.843
2.1	Trích 30% vào quỹ đầu tư phát triển	1.500.000.000
2.2	Trích 43,87% vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.196.000.000
2.3	Lợi nhuận giữ lại để chia cổ tức	1.309.706.843

\* Số lợi nhuận chia cổ tức là 1.309.706.843 đồng được giữ lại cho kế hoạch chia cổ tức năm 2017.

\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 1.300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

#### 6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2017

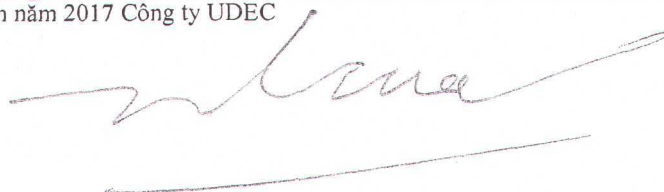
\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 1.300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

#### 7. Thông qua việc bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với ông Nguyễn Thế Thường

\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 1.300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;






## PHẦN XII. BẾ MẠC

Ông Lê Thanh Nghị đại diện Ban Thư ký thông qua Đại hội: Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết thúc 11 giờ 45 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lê Thanh Nghị

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Thái Hòa



Số : 04 /NQ. ĐHĐCĐ - UDEC

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 4 năm 2017.

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH1 ngày 29/6/2006; và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 ;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 27 tháng 4 năm 2017;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị được tiến hành từ 8 giờ 00 phút đến 11 giờ 45 phút ngày 27 tháng 4 năm 2017 tại hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu.

Đại hội có 41 cổ đông và ủy quyền cổ đông tham dự, đại diện cho 24.279.502 cổ phần, chiếm 69,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đã tập trung nghe và thảo luận các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, và thống nhất:

#### QUYẾT NGHỊ:

##### **Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017**

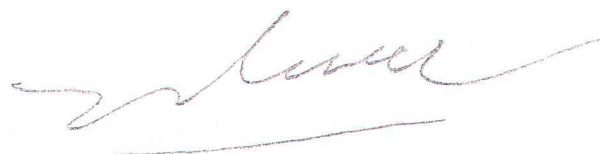
Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

##### **a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2016:**

- Tổng giá trị SXKD : 1.090,29 tỷ đồng, đạt 92,3% kế hoạch.
- Tổng doanh thu : 986,69 tỷ đồng, đạt 93,6% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế : 7,27 tỷ đồng, đạt 72,6% kế hoạch.

##### **b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:**

- Tổng giá trị SXKD : 683,83 tỷ đồng, bằng 62,72% thực hiện năm 2016.
- Tổng doanh thu : 618,84 tỷ đồng, bằng 62,72% thực hiện năm 2016.
- Lợi nhuận trước thuế : 18,47 tỷ đồng, bằng 254,23% thực hiện năm 2016.





Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

**Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016**

**a. Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng:**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	959.638.433.862
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	42.508.713.963
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	201.912.285.231
1.3	Hàng tồn kho	204.900.638.358
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	28.391.699.983
1.5	Tài sản cố định	42.173.339.222
1.6	Bất động sản đầu tư	15.562.654.545
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	324.824.220.667
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	98.537.100.004
1.9	Tài sản dài hạn khác	427.781.889
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	594.862.536.922
2.1	Nợ ngắn hạn	384.995.742.868
2.2	Nợ dài hạn	209.866.794.054
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	364.775.896.940
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	8.676.752.674
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	5.750.069.416
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	915.051.015.685
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	909.091.107.985
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	1.940.174.654
4.3	- Thu nhập khác	4.019.733.046
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	33.941.907.972
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.143.457.527



7	Lợi nhuận khác	2.606.611.889
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.750.069.416
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.750.069.416

**b. Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất:**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.078.984.984.879
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	42.726.626.365
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	209.833.649.563
1.3	Hàng tồn kho	222.063.702.173
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	28.792.137.323
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	6.775.306.874
1.6	Tài sản cố định	77.696.839.281
1.7	Bất động sản đầu tư	90.566.572.237
1.8	Tài sản dở dang dài hạn	386.908.073.661
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	17.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	13.222.059.703
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	669.297.089.788
2.1	Nợ ngắn hạn	396.116.014.111
2.2	Nợ dài hạn	273.181.075.677
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	409.687.895.091
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	17.813.281.480
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	5.005.706.843
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	35.595.196.217
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	986.685.990.779
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	978.217.234.537
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	822.473.822



4.3	- Thu nhập khác	7.646.282.420
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	58.469.204.104
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.056.524.597
7	Lợi nhuận khác	4.208.959.386
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.265.483.983
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.165.604.983
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.159.898.140
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	5.005.706.843
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	144

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 24.279.502 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

**Điều 3. Thông qua Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

**Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016**

Phương án phân phối lợi nhuận cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2016	5.005.706.843
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để trích lập các quỹ và chia cổ tức. Trong đó:	5.005.706.843
2.1	Trích 30% vào quỹ đầu tư phát triển	1.500.000.000
2.2	Trích 43,87% vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.196.000.000
2.3	Lợi nhuận giữ lại để chia cổ tức	1.309.706.843

\* Số lợi nhuận chia cổ tức là 1.309.706.843 đồng được giữ lại cho kế hoạch chia cổ tức năm 2017.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

**Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 24.278.202 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;



